

ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP ĐA DẠNG HÓA HOẠT ĐỘNG TRONG PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO THỂ DỤC THỂ THAO QUẦN CHÚNG TẠI KHU VỰC MIỀN NÚI VIỆT NAM

**Đỗ Hữu Trường⁽¹⁾, Mai Thị Bích Ngọc⁽²⁾
Nguyễn Việt Hưng⁽³⁾**

Tóm tắt:

Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy, trên cơ sở lý luận và kết quả đánh giá thực trạng công tác phát triển TDTT quần chúng ở địa bàn nghiên cứu, Các tác giả đã lựa chọn, xây dựng nội dung chi tiết 03 giải pháp đa dạng hóa các hoạt động trong phát triển phong trào TDTT quần chúng tại khu vực miền núi Việt Nam.

Từ Khóa: TDTT quần chúng, đa dạng hóa hoạt động, khu vực miền núi...

Proposing solutions to diversify activities in developing the public sport movement in the mountainous areas of Vietnam

Summary:

Using regular scientific research methods and referring to the basis of theory, the topic has assessed the current situation of the public sports development in the research area, selected topics and elaborated detailed content of 03 measures in order to diversify activities in developing public sports movement in mountainous areas of Vietnam.

Keywords: public sport, activity diversification, mountainous areas...

ĐẶT VẤN ĐỀ

Phát triển TDTT quần chúng đã và đang là vấn đề được quan tâm tại Việt Nam và nhiều nước trên thế giới, đặc biệt là nghiên cứu phát triển TDTT quần chúng ở các vùng miền núi, dân tộc thiểu số và vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đảng, Nhà nước Việt Nam đã có những chính sách: Tăng tỷ lệ chi ngân sách và huy động các nguồn lực xã hội để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất TDTT; đổi mới phương thức quản lý, phát huy mạnh mẽ chủ trương phân cấp, phân quyền và xã hội hóa trong quản lý, điều hành, tổ chức các hoạt động TDTT.... Khu vực miền núi là nơi có rất nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, có đặc điểm kinh tế-xã hội kém phát triển nhưng lại có đa dạng các dân tộc sinh sống, đặc điểm dân tộc và văn hóa đặc trưng thuận tiện để phát triển đa dạng các loại hình TDTT. Tuy nhiên, vấn đề này trên thực tế lại chưa được quan tâm, coi trọng đúng mức.

Với mục đích tận dụng tốt nhất các điều kiện tự nhiên sẵn có trong phát triển TDTT quần

chúng ở khu vực miền núi Việt Nam, trên cơ sở lý luận và kết quả đánh giá thực trạng công tác phát triển TDTT quần chúng ở địa bàn nghiên cứu, chúng tôi tiến hành nghiên cứu: Đề xuất các giải pháp đa dạng hóa hoạt động trong phát triển phong trào TDTT quần chúng tại khu vực miền núi Việt Nam.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp: Phân tích và tổng hợp tài liệu, quan sát sư phạm, phương pháp phỏng vấn và toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Lựa chọn các giải pháp đa dạng hóa hoạt động trong phát triển phong trào TDTT quần chúng ở miền núi

Để lựa chọn được các giải pháp đa dạng hóa hoạt động phù hợp, có hiệu quả trong phát triển phong trào TDTT quần chúng khu vực miền núi, thông qua tham khảo tài liệu, quan sát sư phạm và phỏng vấn trực tiếp các cán bộ quản lý, cán bộ phát triển phong trào TDTT, chúng tôi lựa

⁽¹⁾PGS.TS; ⁽²⁾TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

⁽³⁾ThS, Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh

chọn được 04 giải pháp.

Để tăng độ tin cậy và tính khách quan của các giải pháp được lựa chọn, chúng tôi tiến hành phỏng vấn 27 chuyên gia quản lý TDTT, các cán bộ quản lý TDTT tại các tỉnh miền núi, huyện miền núi bằng phiếu hỏi. Kết quả lựa chọn được 03 giải pháp được đánh giá ở mức rất phù hợp và phù hợp để phát triển phong trào TDTT quần chúng khu vực miền núi Việt Nam, gồm:

Giải pháp 1: Phát triển TDTT gắn với các lễ hội truyền thống

Giải pháp 2: Phát triển TDTT gắn với du lịch và các điều kiện tự nhiên sẵn có

Giải pháp 3. Tăng cường liên kết, hợp tác trong phát triển TDTT quần chúng.

2. Xây dựng nội dung các giải pháp đa dạng hóa hoạt động trong phát triển phong trào TDTT quần chúng khu vực miền núi Việt nam

Giải pháp 1: Phát triển TDTT gắn với các lễ hội truyền thống

Mục đích: Phát huy ưu điểm của các lễ hội truyền thống và các trò chơi dân gian, các môn thể thao dân tộc gắn với tín ngưỡng và văn hóa truyền thống của các tỉnh miền núi và dân tộc thiểu số.

Nội dung:

- Gắn các hoạt động, phong trào TDTT với các lễ hội truyền thống của các địa phương, các dân tộc thiểu số.

- Sử dụng lực lượng tại chỗ phát triển phong trào TDTT, đặc biệt là hoạt động gìn giữ và phát triển các trò chơi dân gian, các môn thể thao dân tộc gắn với văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số đặc trưng của mỗi vùng miền.

- Tổ chức hướng dẫn tập luyện các môn thể thao truyền thống, các trò chơi dân gian gắn với các lễ hội, hình thành các câu lạc bộ thể thao gắn với các trò chơi dân gian và các môn thể thao truyền thống của từng địa phương.

- Tổ chức thi đấu thể thao liên thôn, liên xã trong các lễ hội dân gian truyền thống, tạo sự chia sẻ, giao thoa văn hóa và thể thao giữa các vùng, hỗ trợ phát triển các môn thể thao dân tộc, các trò chơi dân gian gắn với văn hóa và các lễ hội truyền thống.

- Mở rộng các hoạt động tổng kết, khen thưởng với những cá nhân tích cực trong phát

triển TDTT, giúp tạo động lực cho người làm việc và phát triển nguồn nhân lực TDTT tại chỗ.

- Tăng cường quảng bá về thể thao dân tộc, giới thiệu các hình ảnh hoạt động thể thao dân tộc thông qua các phóng sự, phim tài liệu, sách báo, tranh ảnh... Tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của thể thao dân tộc trong việc nâng cao sức khỏe, hoàn thiện thể chất cho con người, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Đặc biệt là các môn thể thao dân tộc đặc trưng theo từng vùng miền và từng dân tộc.

- Ủy ban Nhân dân các xã miền núi và vùng dân tộc thiểu số hàng năm tổ chức các giải thể thao liên thôn, tổ chức giao lưu luân phiên giữa các bản, làng, các trường học, các hoạt động chợ phiên, ngày hội bản, làng.

- Hàng năm, Phòng Văn hóa – Thông tin từng huyện, Trung tâm Văn hóa – Thể thao huyện tổ chức các giải thể thao quần chúng liên xã, giải thể thao khu vực, Ngày hội Văn hóa – Thể thao các dân tộc...tập trung vào các môn có truyền thống của vùng, của khu vực, vào các dịp lễ, tết, lễ hội của địa phương.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo các tổ chức TDTT, tổ chức xã hội, các Phòng Văn hóa – Thông tin cấp huyện tổ chức các hoạt động phối hợp, giao lưu Văn hóa - Thể thao - Du lịch để hỗ trợ nhau trong hoạt động phong trào và đầu tư cơ sở vật chất.

Phương pháp đánh giá kết quả thực hiện:

Thông qua số lần tổ chức, số lượng các môn thể thao được tổ chức thi đấu tại các lễ hội truyền thống của các thôn, bản, dân tộc thiểu số, số lượng người tham gia thi đấu, số lượng người tham gia tập luyện...

Giải pháp 2: Phát triển TDTT gắn với du lịch và các điều kiện tự nhiên sẵn có

Mục đích: Phát huy tiềm năng tự nhiên và đặc điểm văn hóa dân tộc của vùng núi, vùng dân tộc thiểu số cũng như ưu thế về du lịch của vùng miền núi và dân tộc thiểu số để phát triển TDTT.

Nội dung:

- Xác định các sản phẩm du lịch thể thao theo các mức độ khác nhau. Tuy cùng thuộc sản phẩm du lịch thể thao nhưng yêu cầu về kỹ năng, mức độ và cường độ tham gia, khả năng tiếp cận khác nhau và các đặc điểm, độ khó khác nhau căn cứ vào đặc điểm vùng miền. ví dụ:

Nhóm các môn có mức độ mạo hiểm cao; nhóm các môn có mức độ mạo hiểm trung bình và nhóm các môn có mức độ mạo hiểm thấp. Việc xác định các nhóm sản phẩm du lịch thể thao khác nhau sẽ giúp cho việc nghiên cứu cơ chế quản lý và cấp phép phù hợp cho các doanh nghiệp có năng lực thực hiện.

- Xác định các địa điểm phù hợp cho hoạt động du lịch thể thao: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần có khảo sát toàn diện các khu vực, khu điểm có khả năng tổ chức các hoạt động du lịch thể thao. Cần mời chuyên gia du lịch thể thao quốc gia và quốc tế đến để phối hợp đánh giá tính khả thi của các hoạt động có thể triển khai tại các khu vực tiềm năng. Có như vậy mới đảm bảo các hoạt động được triển một cách phù hợp và hiệu quả nhất.

- Trên cơ sở khảo sát, quy hoạch những địa điểm, khu vực thích hợp cho việc tổ chức các hoạt động thể thao, lập bản đồ phân khu du lịch thể thao theo các mức độ, từ đó xây dựng các đề án, dự án đầu tư hạ tầng phát triển du lịch thể thao và có cơ chế khuyến khích thu hút đầu tư, hình thành các tuyến, các khu vực tổ chức du lịch thể thao thường xuyên cho khách du lịch.

- Thông qua quy hoạch, các đề án, dự án đầu tư hạ tầng các khu vực cụ thể, các doanh nghiệp du lịch xây dựng thêm và triển khai các sản phẩm du lịch thể thao đi vào thực tế. Tổ chức cung cấp các dịch vụ tại các địa điểm tổ chức tour du lịch mạo hiểm cho khách du lịch như dịch vụ ăn uống, lưu trú, mang vác hành lý, cung cấp trang thiết bị để thực hiện tour mạo hiểm như thiết bị leo núi, đáp ứng tốt và kịp thời nhu cầu của khách du lịch mạo hiểm.

- Ứng dụng các mô hình du lịch thể thao cho các doanh nghiệp, tập thể, cá nhân, đặc biệt chú ý phát triển thể thao du lịch gắn với bảo vệ môi trường sống, giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc, ưu tiên phát triển kinh tế người dân.

Phương pháp đánh giá kết quả thực hiện:

Thông qua các hoạt động thể thao du lịch được tổ chức gắn với các thôn, bản, dân tộc thiểu số, số lượng người dân tham gia các hoạt động, số lượng du khách tham gia hoạt động...

Giải pháp 3. Tăng cường liên kết, hợp tác trong phát triển TDTT quần chúng

Mục đích: Mở rộng và phát huy các nguồn lực xã hội và tự nhiên trong phát triển TDTT quần chúng khu vực miền núi và vùng dân tộc thiểu số để triển khai ứng dụng mô hình phát triển TDTT quần chúng ở miền núi gắn với văn hóa truyền thống vào thực tế.

Nội dung:

- Tổ chức các giải thể thao dân tộc đối với các xã, liên xã có nhiều đồng bào dân tộc sinh sống trên địa bàn. Đối với xã có nhiều dân tộc sinh sống cùng địa bàn, ổn định, kinh tế phát triển, có các chương trình đầu tư điểm và tài trợ của Trung ương, của tỉnh, huyện như chương trình Xây dựng nông thôn mới... thì lồng ghép, phối hợp liên tịch với Hội Nông dân, Ban Dân tộc để xây dựng phong trào, phát động toàn xã tổ chức các giải thể thao trong vùng đồng bào dân tộc xây dựng nông thôn mới như giải hội thi thể thao dân tộc của xã, huyện, tỉnh... hàng năm.

- Liên kết với các ban ngành để tổ chức các giải thể thao đối với các xã có cộng đồng dân cư tập trung, ổn định. Đối với xã có cộng đồng dân tộc lớn sống tập trung, ổn định, có nền văn hóa phát triển, sống theo phong tục, tập quán riêng, cần tranh thủ để tuyên truyền vận động, hướng dẫn nhân dân tập luyện, sinh hoạt các môn thể thao hiện đại và giải trí, sưu tầm và phổ biến các môn thể thao dân tộc để tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao vào các dịp ngày hội truyền thống của địa phương, gắn kết với xây dựng “Làng, Bản văn hóa” như: “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân”, chương trình “Toàn dân đoàn kết xây dựng văn hóa cơ sở”...

- Ở các vùng miền núi và dân tộc thiểu số, do đặc điểm dân cư sống thành từng cụm rải rác, không tập trung, điều kiện kinh tế xã hội của các địa phương trong địa bàn khác nhau, có địa phương rất khó khăn, kinh tế xã hội chưa phát triển, địa hình phức tạp, thiếu các điều kiện để tổ chức các hoạt động TDTT, không tự tổ chức các hoạt động TDTT được (xã trắng về TDTT); Nhưng có địa phương lại có điều kiện kinh tế phát triển, có phong trào TDTT và cơ sở vật chất, công trình TDTT thì có thể tổ chức các hoạt động kết hợp Văn hóa – Thể thao hoặc hoạt động TDTT liên thôn/bản/làng, liên xã, tổ chức luân phiên giữa các địa phương, do vậy xác định đơn vị thể thao cơ sở là: Xã, Bản (thôn), cụm

(Liên xã, liên thôn, liên gia).

Phương pháp đánh giá kết quả thực hiện:

Đánh giá thông qua các hoạt động liên kết được triển khai và hiệu quả của các hoạt động trong phát triển phong trào TDTT quần chúng tại các cơ sở.

3. Kiểm chứng lý thuyết các giải pháp đa dạng hóa hoạt động trong phát triển phong trào tập luyện TDTT quần chúng khu vực miền núi

Kiểm chứng lý thuyết được tiến hành trên cơ sở phỏng vấn các chuyên gia, nhà nghiên cứu

trong lĩnh vực phát triển TDTT quần chúng. Tổng số người phỏng vấn là 20 GS, PGS, TS có nghiên cứu về phát triển TDTT quần chúng và các chuyên gia trực tiếp làm công tác phát triển TDTT quần chúng tại khu vực miền núi và vùng dân tộc thiểu số.

Phỏng vấn được tiến hành đánh giá bằng thang độ Likert 5 mức trên các tiêu chí: Tính thực tiễn, tính khả thi, tính đồng bộ, tính hiệu quả và đánh giá tổng hợp. Kết quả kiểm chứng được trình bày tại bảng 1.

Bảng 1. Kết quả kiểm chứng lý thuyết các giải pháp đa dạng hóa hoạt động trong phát triển phong trào tập luyện TDTT quần chúng khu vực miền núi (n=20)

TT	Giải pháp	Kết quả đánh giá				
		Tính thực tiễn	Tính khả thi	Tính đồng bộ	Tính hiệu quả	Đánh giá tổng hợp
1	Giải pháp 1: Phát triển TDTT gắn với các lễ hội truyền thống	4.28	4.24	4.15	4.1	4.28
2	Giải pháp 2: Phát triển TDTT gắn với du lịch và các điều kiện tự nhiên sẵn có	4.56	4.43	4.25	4.19	4.56
3	Giải pháp 3: Tăng cường liên kết, hợp tác trong phát triển TDTT quần chúng.	4.63	4.59	4.61	4.29	4.63

Qua bảng 1 cho thấy: Kết quả kiểm chứng lý thuyết các giải pháp đa dạng hóa hoạt động trong phát triển phong trào TDTT quần chúng ở miền núi có đánh giá chung đạt được ở mức độ phù hợp/khả thi và rất phù hợp/ rất khả thi. Các yếu tố như tính thực tiễn, tính khả thi, tính đồng bộ và tính hiệu quả đều được đánh giá ở mức đảm bảo.

Như vậy, có thể khẳng định, các giải pháp đa dạng hóa hoạt động trong phát triển phong trào tập luyện TDTT quần chúng khu vực miền núi mà đề tài đã lựa chọn, xây dựng đều đạt được ở mức độ phù hợp và có thể ứng dụng trong thực tiễn.

KẾT LUẬN

1. Nghiên cứu lựa chọn, xây dựng được nội dung chi tiết 03 giải pháp đa dạng hóa hoạt động trong phát triển phong trào TDTT quần chúng khu vực miền núi.

2. Kết quả kiểm chứng lý thuyết đã cho thấy các giải pháp đều đạt mức độ phù hợp và có thể ứng dụng trong thực tiễn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Ngọc Kim Anh (2013), “Nghiên cứu phát triển TDTT quần chúng xã, bản vùng

đồng bào dân tộc thiểu số Tây Bắc”, *Luận án tiến sĩ giáo dục học, Viện Khoa học TDTT*, Hà Nội.

2. Trần Kim Cương (2009), “Nghiên cứu những giải pháp phát triển các loại hình CLB TDTT cơ sở trong điều kiện phát triển kinh tế xã hội ở tỉnh Ninh Bình”, *Luận án tiến sĩ khoa học giáo dục, Viện Khoa học TDTT*, Hà Nội.

3. Phạm Tuấn Hiệp (2012), “Duy trì và phát triển loại hình tập luyện thể dục thể thao dựa vào phúc lợi xã hội ở xã, phường, thị trấn của tỉnh Bắc Ninh”, *Luận án tiến sĩ khoa học giáo dục, Viện Khoa học TDTT*, Hà Nội.

4. Đặng Quốc Nam (2006), “Nghiên cứu các giải pháp xã hội hóa nhằm khai thác tiềm năng để phát triển TDTT quần chúng ở tp. Đà Nẵng”, *Luận án tiến sĩ khoa học giáo dục, Viện Khoa học TDTT*, Hà Nội.

5. Lê Anh Thơ (2008), *Phát triển TDTT vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*, Nxb TDTT, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 21/9/2021, phản biện ngày 11/10/2021, duyệt in ngày 26/10/2021
 Chịu trách nhiệm chính: Mai Thị Bích Ngọc;
 Email: maingoctdt@gmail.com)